

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2017/HSST

Ngày 14-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Mạnh Tuấn

Bà Đào Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2017/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2017/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo Vàng Sính S – sinh năm 1981, Tên gọi khác: Vàng A P, Vàng A S Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản H, xã S, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc : Mông, Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: làm nương; Đảng đoàn là Đảng viên ĐCSVN (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); Con ông: Vàng Bả D - Sinh năm:1952, Con bà: Sộng Thị D- Sinh năm:1954; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ là: Thào Thị L - sinh năm: 1984; Có 03: con lớn nhất 14 tuổi, con nhỏ nhất 07 tuổi;

Tiền án, tiền sự; không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/7/2017 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Trần Văn T – sinh năm 1995

Trú tại: Đội 2, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

Anh Trần Văn T – sinh năm 1993

Trú tại; Xóm 22, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

Anh Phạm Văn T – Sinh năm 1962

Trú tại: Khu du lịch thị trấn Q, huyện G, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 07/7/2017, Tổ tuần tra của Đoàn biên phòng Quất Lâm phối hợp với Phòng phòng chống ma túy Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định tổ chức tuần tra tại khu vực ngã tư trục đường N2 - khu du lịch bãi tắm Q, huyện G, tỉnh Nam Định phát hiện Vàng Sính S, tên gọi khác (Vàng A P, Vàng A S) có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần Vàng Sính S đang mặc một túi nilon màu xanh, bên trong đựng 07 túi nhỏ nilon màu xanh kích thước mỗi túi (5x7) cm, bên trong 07 túi có chứa tổng cộng 1400 viên nén hình tròn (gồm 1387 viên nén hình tròn màu hồng và 13 viên nén hình tròn màu xanh), trên một mặt các viên nén có dập chìm chữ WY được niêm phong theo quy định, ký hiệu MI. Vàng Sính S khai nhận đó là số ma túy tổng hợp Vàng Sính S mang từ Sơn La về Thị trấn Q, huyện G để bán nhưng chưa kịp bán đã bị phát hiện bắt giữ. Tổ công tác đã đưa Vàng Sính S và mời người làm chứng về trụ sở Ban quản lý khu du lịch bãi tắm Q tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Vàng Sính S không thu giữ gì thêm.

Tại cơ quan điều tra Vàng Sính S khai: Thông qua bạn bè ngoài xã hội, Vàng Sính S biết Lê Văn C, Sinh năm 1974, trú tại tổ 2 phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2017, Vàng Sính S đi làm thủ tục nhập học cho con thì C điện thoại cho S hỏi mua 02 bánh Hêroin và 10 gói ma túy tổng hợp, S và C thống nhất giá Hêroin là 150 triệu đồng/1 bánh, hồng phiến (ma túy tổng hợp) loại 200 viên/1 túi giá mỗi túi là 05 triệu đồng. Vàng Sính S bảo để S đi hỏi, khi có ma túy sẽ liên lạc với C. Khoảng 11 giờ cùng ngày, S đi ăn cơm tại thị trấn S, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông tên là M (S không biết cụ thể lai lịch, địa chỉ của M). S hỏi mua của M 02 bánh Hêroin và 10 túi ma túy đá, M nói với S không có Hêroin mà chỉ có 07 túi ma túy đá, mỗi túi có 200 viên, giá tiền là 04 triệu đồng/1 túi, tổng cộng là 28 triệu đồng. Vàng Sính S đồng ý mua. M hẹn S khoảng 15 giờ đến khu vực nhà trọ cách quán cơm khoảng 100 mét để nhận ma túy. Sau đó S thông báo cho C biết không có Hêroin, chỉ có 07 túi hồng phiến, mỗi túi 200 viên, giá tiền là 05 triệu đồng/1túi, tổng tiền là 35 triệu đồng nhưng phải đến 15 giờ mới có ma túy. C đồng ý và hẹn gặp S tại dốc K, Thị trấn S, tỉnh Sơn La để giao ma túy và nhận tiền. Sau đó S đến phòng trọ học sinh

ngủ nhờ, điện thoại của S hết pin nên S để điện thoại tại phòng trọ nhờ sạc pin. Đến khoảng 15 giờ ngày 06/7/2017, S đi bộ đến điểm hẹn gặp M, M đưa cho S một túi nilon màu xanh và nói trong đó có 07 túi hồng phiến (ma túy tổng hợp). S nhận gói ma túy M đưa nhưng không mở ra kiểm tra và hẹn M 01 tiếng sau sẽ quay lại trả tiền, M nhất trí. S đi bộ đến điểm hẹn để gặp C, khi đến khu vực dốc K, S thấy C đang ngồi trong chiếc xe ô tô (loại xe 05 chỗ, phía sau có thùng, sơn màu nâu đen, biển kiểm soát S không biết). C nói với S lên xe để kiểm tra hàng và trả tiền. S lên xe đưa gói ma túy tổng hợp cho C, C nhận và để ở phía sau ghế ngồi và nói đi qua chỗ đông người sẽ dừng lại trả tiền. C tiếp tục lái xe đi một đoạn xa, S yêu cầu C dừng xe, C dừng xe và mở cửa xe thì có hai người đàn ông S không quen biết vào trong xe và không cho S xuống xe. C bảo đưa S sang Trung Quốc gặp ông chủ của C để S giải thích cho ông chủ C biết việc C hỏi mua 02 bánh Heroín và 10 túi hồng phiến mà S chỉ có 07 túi hồng phiến. C tiếp tục lái xe đi đến khoảng 01 giờ ngày 07/7/2017 thì xe dừng, C bỏ gói ma túy tổng hợp trong có 07 gói nhỏ S đã đưa cho C vào túi quần bên phải của S. Sau đó, S, C và bạn C xuống xe đi bộ được khoảng 05 mét thì bị Đoàn biên phòng Quất Lâm, Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định phát hiện, S bị bắt cùng tang vật còn đối tượng C và bạn của C vội dụng lúc tổ công tác bắt S đã chạy thoát.

Tại Cáo trạng số 83/QĐ-KSĐT ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vàng Sính S, Tên gọi khác Vàng A P, Vàng A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Vàng Sính S đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa đã luận tội đối với bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 3, 5 Điều 194; điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Sính S, tên gọi khác (Vàng A P, Vàng A S) từ 16 đến 16 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt tiền bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai, lời đề nghị của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 09- 12); Kết luận giám định số 594/GĐKTHS ngày 08/7/2017 của Phòng KTHS, Công an tỉnh Nam Định (BL 42); Lời khai người làm chứng (BL 13- 24) cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra

[1] Từ những tình tiết chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 07/7/2017, Tổ tuần tra của Đoàn biên phòng Quất Lâm phối hợp với Phòng phòng chống ma túy Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định tổ chức tuần tra tại khu vực ngã tư trục đường N2 - khu du lịch bãi tắm Q, huyện G, tỉnh Nam Định phát hiện Vàng Sính S, tên gọi khác (Vàng A P, Vàng A S) có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần S đang mặc một túi nilon màu xanh, bên trong đựng 07 túi nhỏ nilon màu xanh kích thước mỗi túi (5x7) cm, bên trong 07 túi có chứa tổng cộng 1400 viên nén hình tròn (gồm 1387 viên nén hình tròn màu hồng và 13 viên nén hình tròn màu xanh), trên một mặt các viên nén có dập chìm chữ WY được niêm phong theo quy định, ký hiệu MI. S khai nhận đó là số ma túy tổng hợp S mang từ Sơn La về Thị trấn Q, huyện G để bán nhưng chưa kịp bán đã bị phát hiện bắt quả tang. Việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Vàng Sính S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e Khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Đây là khách thể được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm các hành vi: Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép. Hiện ma túy đang là hiểm họa của nhân loại, bị xã hội lên án và loại trừ. Bởi nó là nguyên nhân dẫn đến sự tha hoá về đạo đức, suy thoái về giống nòi, là mầm mống phát sinh ra các loại tội phạm khác, đặc biệt là căn bệnh thế kỷ đại dịch HIV. Bản thân bị cáo là người trẻ, khoẻ mạnh, bình thường về thể chất và tâm thần bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Lẽ ra không những phải tránh xa mà còn phải có trách nhiệm tuyên truyền giáo dục gia đình, xã hội về hiểm họa của ma túy. Song trái lại, với lối sống không chịu rèn luyện tu dưỡng, hám lợi nhuận cao nên bị cáo đã dấn thân vào việc phạm tội.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46, bố đẻ bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước

tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo vệ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội, thì mức án mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vàng Sính S “Mua bán trái phép chất ma túy” nhằm mục đích kiếm lời nên cần phạt tiền đối với bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 136,130 gam ma túy

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Sính S, tên gọi khác (Vàng A P, Vàng A S) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm e khoản 3, khoản 5 Điều 194; điểm p Khoản 1; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Vàng Sính S, tên gọi khác (Vàng A P, Vàng A S) 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 07/7/2017.

Hình phạt bổ sung: Phạt Vàng Sính S 7.000.000 (Bảy triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 136,130 gam ma túy thu giữ trong vụ án (có biên bản giao nhận vật chứng số 04/18 ngày 24/10/ 2017 của Cục THADS kèm theo)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vàng Sính S phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã S, huyện S, tỉnh Sơn La
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phạm Tiến Dũng